

Số: 51 /2007/QĐ-UBND

Đồng Xoài, ngày 04 tháng 10 năm 2007

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành quy định diện tích tách thửa đất đối với  
đất ở và đất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Bình Phước.**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND ngày 03/12/2004;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 181/2004/NĐ-CP ngày 29/10/2004 của Chính phủ về thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 84/2007/NĐ-CP ngày 25/5/2007 của Chính phủ quy định bổ sung về việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, thu hồi đất, thực hiện quyền sử dụng đất, trình tự, thủ tục bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất và giải quyết khiếu nại về đất đai;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 228/TTr- STNMT ngày 05/9/2007,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này quy định về diện tích tách thửa đất đối với đất ở và đất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

**Điều 2.** Các ông (bà) Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Tài chính; Cục trưởng Cục thuế; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã và Thủ trưởng các ngành có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Văn phòng Chính phủ;
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- TT. TU, TT. HĐND tỉnh;
- CT, PCT;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Sở Tư pháp, TAND tỉnh, VKSND tỉnh;
- Như điều 2;
- LĐVP, CV: SX, phòng TD;
- Lưu VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

**K. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



*Bùi Văn Danh*



## QUY ĐỊNH

### Diện tích tách thửa đất đối với đất ở và đất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

(Ban hành kèm theo Quyết định số 52 /2007/QĐ-UBND ngày 04 /10/2007  
của UBND tỉnh)

## Chương I

### NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

**Điều 1.** Đối tượng và phạm vi áp dụng :

1. Hộ gia đình, cá nhân nhận chuyển nhượng, thừa kế, cho tặng quyền sử dụng đất.
2. Áp dụng cho các loại đất bao gồm : đất ở và đất nông nghiệp.
3. Không áp dụng cho các loại đất còn lại.

## Chương II

### NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

**Điều 2.** Giải thích từ ngữ:

1. Đất ở: Là đất để xây dựng nhà ở, xây dựng các công trình phục vụ cho đời sống, vườn, ao trong cùng một thửa đất thuộc khu dân cư được công nhận là đất ở; bao gồm đất ở tại nông thôn, đất ở tại đô thị.
2. Đất nông nghiệp: Là đất sử dụng vào mục đích sản xuất, nghiên cứu, thí nghiệm về nông nghiệp, lâm nghiệp, nuôi trồng thủy sản, làm muối và mục đích bảo vệ, phát triển rừng, bao gồm đất sản xuất nông nghiệp, đất lâm nghiệp, đất nuôi trồng thủy sản, đất làm muối và đất nông nghiệp khác.

**Điều 3.** Hạn mức tách thửa đất ở:

1. Đất ở tại các phường thuộc thị xã Đồng Xoài, các thị trấn thuộc các huyện: Diện tích tách thửa tối thiểu là 40 m<sup>2</sup> (bốn mươi mét vuông) và kích thước các cạnh thửa đất phải phù hợp với Luật Xây dựng.
2. Đất ở tại các xã còn lại thuộc thị xã Đồng Xoài và các huyện: Diện tích tách thửa tối thiểu là 100 m<sup>2</sup> (một trăm mét vuông).

**Điều 4.** Hạn mức tách thửa đất nông nghiệp:

1. Đất nông nghiệp tại các phường thuộc thị xã Đồng Xoài, các thị trấn thuộc các huyện: Diện tích tách thửa tối thiểu là 500 m<sup>2</sup> (năm trăm mét vuông).
2. Đất nông nghiệp tại các xã còn lại thuộc thị xã Đồng Xoài và các huyện: Diện tích tách thửa tối thiểu là 1.000 m<sup>2</sup> (một ngàn mét vuông).

**Điều 5.** Trường hợp tách thửa đất nông nghiệp tại các phường thuộc thị xã Đồng Xoài, các thị trấn thuộc các huyện nằm trong địa điểm quy hoạch khu dân cư, đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt thì việc tách thửa phải chuyển sang mục đích làm đất ở. Diện tích tách thửa tối thiểu là 100 m<sup>2</sup> (một trăm mét vuông).

**Điều 6.** Trường hợp tách thửa đất nông nghiệp tại các xã còn lại nằm trong địa điểm quy hoạch khu dân cư, đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt thì việc tách thửa phải chuyển sang mục đích làm đất ở. Diện tích tách thửa tối thiểu là 200 m<sup>2</sup> (hai trăm mét vuông).

**Điều 7.** Trường hợp tách thửa đất bao gồm cả đất ở và đất nông nghiệp thì chỉ tính hạn mức của đất ở.

**Điều 8.** Các trường hợp khác do cơ quan có thẩm quyền quy định cụ thể.

### **Chương III**

#### **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

**Điều 9.** Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp các ngành có liên quan tổ chức triển khai và kiểm tra việc thực hiện Quyết định này.

**Điều 10.** Trong quá trình tổ chức thực hiện quy định này, các ngành, địa phương phản ánh mọi khó khăn, vướng mắc về Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, điều chỉnh cho phù hợp./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



Bùi Văn Danh